

Bản án số: 320/2024/HNGĐ-ST

Ngày 26/8/2024

V/v T/c Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành

Bùi Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 357/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 338/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Đình H. Sinh năm 1988. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm P, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi ở hiện nay: 289 B, mã bưu điện de24 8sg, D, Vương quốc A. Vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị X. Sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm P, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai, anh Trần Đình H trình bày: Anh H và chị Phạm Thị X kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, Nghệ An ngày 05/7/2010. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng về chung sống hạnh phúc và sinh được 01 người con. Năm 2017, anh H đi xuất khẩu lao động. Do khoảng cách địa lý, đồng thời do mâu thuẫn về quan điểm sống nên

tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, lạnh nhạt, không quan tâm tới nhau. Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Phạm Thị X.

Về con chung: Vợ chồng có con chung là cháu Trần Bảo L, sinh ngày 17/01/2011. Hiện con chung đang ở với chị X. Khi ly hôn anh H đề nghị giao con chung cho chị X chăm sóc, nuôi dưỡng để các cháu ổn định cuộc sống. Anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Về tài sản của vợ chồng: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía chị Phạm Thị X: Sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án, chị X đã có đơn trình bày gửi Tòa án. Về quan hệ hôn nhân, chị X trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên sau đó phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng xa cách. Chị X đồng ý với yêu cầu ly hôn của anh H; đồng ý trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, đồng ý với mức cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng) của anh H. Về tài sản không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Con chung của vợ chồng là cháu Trần Bảo L, sinh ngày 17/01/2011 có nguyện vọng được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Vụ án hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Nguyên đơn có địa chỉ trước khi đi nước ngoài tại tỉnh Nghệ An; hiện đang lưu trú tại A; bị đơn có nơi cư trú tại xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Căn cứ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, nhận thấy, anh Trần Đình H và chị Phạm Thị X kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ cuộc sống, nhưng không được hàn gắn, giải quyết. Hai vợ chồng không còn cùng hướng đến xây dựng hạnh phúc gia đình. Khi biết anh H xin ly hôn tại Tòa án, chị X cũng đồng ý. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh Trần Đình H và chị Phạm Thị X không

còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Trần Đình H. Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho anh Trần Đình H được ly hôn với chị Phạm Thị X.

[2.2.] Về con chung: Anh H và chị X có một con chung là Trần Bảo L, sinh ngày 17/01/2011. Hiện cháu L đang ở với chị Phạm Thị X. Anh H, chị X đều thống nhất giao con chung cho chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu L cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Xét thấy, đây là ý kiến tự nguyện của các đương sự, không trái quy định pháp luật, đạo đức xã hội, đồng thời anh H đang ở nước ngoài nên giao các con chung cho chị Phạm Thị X chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H đề nghị cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng, chị X đồng ý. Xét thấy, vì quyền lợi của cháu K, cần chấp nhận ý kiến đương sự về việc cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng theo quy định.

[2.3] Tài sản chung, nợ: Anh Trần Đình H, chị Phạm Thị X không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Đương sự có quyền khởi kiện theo quy định.

[3]. Về án phí: Anh Trần Đình H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và ½ án phí cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, điểm d, khoản 1 Điều 469 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 82, 83, 84 Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Đình H.

[1] Quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đình H được ly hôn với chị Phạm Thị X.

[2] Con chung: Giao con chung là Trần Bảo L, sinh ngày 17/01/2011 cho chị Phạm Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Trần Bảo L, mức cấp dưỡng 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 09/2024.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

[3] Về tài sản: Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn theo quy định pháp luật.

[4] Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc anh Trần Đình H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002785 ngày 25/4/2024, còn phải thi hành tiếp tục 150.000 đồng.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn như sau:

Chị Phạm Thị X có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật

Anh Trần Đình H đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Hợp Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường